

Số: /2026/QĐ-UBND Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp quản lý công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước đã được đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, kinh tế trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý công trình, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện thống nhất; phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan; bảo đảm tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước và chức năng khai thác, kinh doanh.

2. Lấy điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi để phân cấp quản lý công trình thủy lợi. Trường hợp đặc thù, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc phân cấp theo điều kiện cụ thể để đảm bảo phù hợp với thực tế và hiệu quả trong công tác quản lý, khai thác.

3. Đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về thủy lợi, pháp luật về quản lý tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan; tính kế thừa, thuận lợi trong quá trình quản lý, khai thác nhằm phát huy tối đa năng lực phục vụ của công trình.

Điều 3. Phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh

Ủy ban nhân dân xã, phường quản lý, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn xã, phường theo các tiêu chí sau:

1. Đập có chiều cao dưới 10m hoặc hồ chứa nước có dung tích dưới 500.000 m³ nước.

2. Kênh, mương, rạch, tuynel, xi phông, cầu máng có lưu lượng dưới 5m³/s hoặc chiều rộng đáy kênh dưới 5m.

3. Bờ bao thủy lợi là bờ bao bảo vệ cho khu vực có diện tích dưới 500ha.

4. Hệ thống công trình thủy lợi tưới, tiêu tự chảy có diện tích thiết kế dưới 50ha.

5. Đối với công trình Đại thủy nông Nậm Rốm, Ủy ban nhân dân xã, phường quản lý các tuyến kênh cấp III có diện tích tưới, tiêu nhỏ hơn 50ha và các tuyến kênh nội đồng (quy mô thủy lợi nội đồng được quy định theo diện tích tưới, tiêu thiết kế của khu vực tưới, tiêu đối với miền núi nhỏ hơn 50ha).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát, xác định danh mục công trình thủy lợi được phân cấp tại Điều 3 Quyết định này, làm cơ sở giao quản lý tài sản theo quy định.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Quản lý các công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền được phân cấp; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện nội dung được phân cấp quản lý theo quy định của Quyết định này và quy định của pháp luật có liên quan.

b) Rà soát, xác định danh mục công trình thủy lợi được phân cấp quản lý theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026 và thay thế Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như khoản 2, Điều 5;
- Báo và phát thanh, truyền hình Điện Biên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị - NK tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Văn Cương